**CHỦ ĐỀ IV:**

**“Những nghề bé yêu và ngày lễ 22/12”**

**Thực hiện trong 4 tuần từ ngày 09/12/2024 – 3/01/2025.** (Từ tuần 13-tuần 16)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** | |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất:** | | | |
| **Phát triển vận động và Dinh dưỡng và sức khỏe** | | | |
| **MT4**. Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. | - Dạy trẻ biết một số thực phẩm có lợi cho sức khỏe: ăn nhiều rau xanh thẫm, quả có màu vàng, đỏ có lợi cho mắt, cá tôm, bắp cải, cà rốt có lợi cho răng, ăn nhiều ra xanh, quả chín đẹp da...  - Trẻ ăn hết khẩu phần ăn trong ngày, bữa ăn ở trường và ở nhà  - Dạy trẻ ăn uống đủ lượng và đủ chất, không ăn nhiều quá, không ăn ít quá  - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì…). | - Tổ chức ở hoạt động ăn trưa.  - Tổ chức ở hoạt động ăn phụ bữa chiều. | |
| **MT8**.Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm, khi được nhắc nhở. | + Dạy trẻ phòng tránh các vật dụng dẫn điện gây điện giật | **- Tổ chức hoạt động học:**  + Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh điện giật. | |
|  |
| **MT10**.Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | - Thể dục sáng, bài tập vận động cơ bản  - Hô hấp: hít vào, thở ra **- Tay:**  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  + Co và duỗi tay, bắt 2 tay trước ngực **- Lưng, bụng, lườn:**  + Cúi về phía trước.  + Quay sang trái, sang phải.  + Nghiêng người sang trái, sang | **- Tổ chức hoạt động thể dục sáng.**  - Trẻ thực hiện được động tác hô hấp khi thực hiện bài tập thể dục sáng.  - Tập bài thể dục sáng theo lời bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”.  + Thứ 2,4,6 tập với nhạc.  + Thứ 3,5 tập với nhịp hô.  **- Tổ chức ở hoạt động học** | |
| **MT11**. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. | - Ném xa bằng 1 tay | **- Tổ chức ở hoạt động học:**  + Ném xa bằng 1 tay.  **- Tổ chức ở hoạt động chiều:** | |
| **MT12**. Trẻ kiểm soát được vận động. (Chạy, đi, bò, trườn) | + Bò chui qua cổng.  +Bò theo hướng thẳng. | **- Tổ chức ở hoạt động học:**  + Chuyền bóng theo hàng ngang.  + Bò chui qua cổng.  +Bò theo hướng thẳng  **- Tổ chức ở hoạt động chiều:** | |
| **MT13**.Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động(Đập,tung, chuyền bóng) | - Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang | **- Tổ chức ở hoạt động học**:  + Chuyền bóng theo hàng ngang.  **- Tổ chức ở hoạt động chiều.** | |
| **MT15**. Trẻ thực hiện được các vận động và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. | - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay.  - Đan, tết.  - Xếp chồng các hình khối khác nhau.  - Xé, dán giấy.  - Sử dụng kéo, bút.  - Tô vẽ nguệch ngoạc.  - Cài, cởi cúc. | **- Tổ chức ở hoạt động học, hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:**  **- Tổ chức hoạt động vệ sinh.**  **- Tổ chức ở hoạt động thể dục sáng, tiết dạy thể dục.** | |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức:** | | | |
| ***Khám phá khoa học*** | | | |
| **MT19.** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và  trò chuyện về đối tượng | - Trẻ biết đồ dùng của một số nghề.  - Trẻ nhận biết sản phẩm của một số nghề . | - **Tổ chức ở hoạt động học, hoạt động mọi lúc mọi nơi.** | |
| **MT23**. Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... | - Trẻ thẻ hiện, cảm nhận của mình khi quan sát các sự vật, hiện tượng trong các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình. | \***Hoạt động học, hoạt động mọi lúc, mọi nơi.** | |
| ***Làm quen với một số khái niệm về toán*** | | | |
| **MT30.**Trẻ so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau | - So sánh hai đối tượng về kích thước: To hơn- Nhỏ hơn | **-Tổ chức hoạt động học:**  - So sánh về độ lớn của 2 đối tượng :To hơn, nhỏ hơn.  **- Tổ chức hoạt động chiều:** vở bé làm quen với toán  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức làm quen ở mọi lúc mọi nơi.** | |
| **MT31**. Trẻ nhận dạng và gọi đúng tên các hình tròn, hình vuông, hình tam giác | - Nhận biết, phân biệt: Hình tam giác - hình chữ nhật. | **Hoạt động học:**  - Nhận biết, phân biệt: Hình tam giác - hình chữ nhật.  **- Tổ chức hoạt động chiều:** vở bé làm quen với toán  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức làm quen ở mọi lúc mọi nơi.** | |
| **Khám phá xã hội** | | | |
| **MT36**.Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh. | - Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến. | **- Tổ chức ở hoạt động học.**  - Bé là bác nông dân.  - Bé là thợ xây .  - Bé là bác sĩ .  **- Hoạt động đón trả trẻ.**  + Trò chuyện về các nghề truyền thống,  **-  Chơi hoạt động ở các góc.**  + Đóng vai, cô bán hàng, bác sĩ, chú bộ đội, chú công an, chú công nhân….  **- Hoạt động trò chuyện**  + Trò chuyện với trẻ về tên, công việc, các nghề | |
| **MT37**.Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. | - Tên các ngày lễ hội, của địa phương, đất nước trong năm như ngày 22/12 | \***Hoạt động học:**  - Bé yêu chú bộ đội. | |
|  | | | |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** | | | |
| **MT46**. Trẻ biết đọc thơ ca dao, đồng giao | - Biết lắng nghe, đọc biểu cảm một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với chủ đề “ Những nghề bé yêu và ngày thành lập QĐNDVN”,  - Bé làm bao nhiêu nghề (Yến Thao)  - Làm bác sĩ ( Tác giả: Lê Ngân)  - Em làm thợ xây  (Tác giả: Hoàng Dân)  ………………………………….   * Mô tả sự vật tranh ảnh có sự giúp đỡ * Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe. | **- Hoạt động học:**  + Em làm thợ xây (Tác giả: Hoàng Dân)  \***Hoạt động chiều:**  - Bé làm bao nhiêu nghề (Yến Thao).  **- Hoạt động góc:**  Trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề.  **- Hoạt động đón trả trẻ**   - Cho trẻ đọc bài thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với chủ đề   “- Bé làm bao nhiêu nghề (Yến Thao)  - Làm bác sĩ ( Tác giả: Lê Ngân)  - Em làm thợ xây (Tác giả: Hoàng Dân)  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức ở hoạt động ngoài trời.**  **- Tổ chức ở hoạt động chiều.**  **- Tổ chức ở hoạt động đón, trả trẻ.**  **……………………………**  **\* Hoạt động học:**  - Truyện: Ba chú lợn  **\* Hoạt động chiều:**  +Làm quen truyện : Ba chú lợn | |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội.** | | | |
| **MT56**. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. | - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh. | \***Hoạt động mọi lúc mọi nơi.** | |
| **Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | | |
| **MT65**. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. | -Nghe các bài hát, bản nhạc(nhạc thiếu nhi, dân ca)  +Dạy hát: lớn lên cháu lái máy cày.  TC: Tai ai tinh**.**  +DH: Cháu yêu cô chú công nhân.  TC:Ai nhanh nhất | **- Tổ chức ở hoạt động học:**  VĐ: lớn lên cháu lái máy cày  TC: Tai ai tinh**.**  +DH: Cháu yêu cô chú công nhân.  TC:Ai nhanh nhất  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:** | |
| **MT 67**. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | -Hát đúng theo giai điệu lời ca bài hát  + VĐ: Làm chú bộ đội  NH: Cháu thương chú bộ đội | **- Tổ chức ở hoạt động học:**  + VĐ: Em Làm chú bộ đội  NH: Cháu thương chú bộ đội.  **- Tổ chức ở hoạt động góc (góc âm nhạc).**  **- Tổ chức hoạt động chiều:** | |
| **MT68**. Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ). | -Vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc.  - Sử dụng dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp  - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.  +Biểu diễn Âm nhạc cuối chủ đề (TT):  Cháu yêu cô chú công nhân, làm chú bộ đội,lớn lên cháu lái máy cày  - NH: Anh phi công ơi. | **-Tổ chức ở hoạt động học**  +Biểu diễn Âm nhạc cuối chủ đề (TT):**C**háu yêu cô chú công nhân, làm chú bộ đội,lớn lên cháu lái máy cày  - NH: Anh phi công ơi.  **- Tổ chức ở hoạt động góc:**  **- Tổ chức hoạt động chiều:** | |
| **MT70**. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản | - Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản:  + Tô màu một số sản phẩm nghề nông  + Vẽ, tô màu bình hoa  +Vẽ những cuộn len màu. | **- Tổ chức ở hoạt động học**  +Tô màu sản phẩm của nghề nông.  +Tô màu những cuộn len màu.  **\*Tổ chức ở hoạt động chiều:**  + Vẽ, tô màu bình hoa  **- Tổ chức ở hoạt động góc:** | |
| **MT71**. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. | -Sử dụng một số kĩ năng cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. | **- Tổ chức ở hoạt động chiều, hoạt động chiều:**  + Dán cái thang. | |
| **MT72**. Biết cách, lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành sản phẩm có 1 hoặc 2 khối.. | - Sử dụng một số kĩ năng lăn lọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để nặn tạo thành các sản phẩm theo yêu cầu của cô.  + Nặn quà tặng chú bộ đội | **- Tổ chức ở hoạt động chiều, hoạt động góc:**  + Nặn quà tặng chú bộ đội | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC - VỆ SINH DINH DƯỠNG:**

**“Những nghề bé yêu và ngày lễ 22/12”**

**Thực hiện trong 2 tuần từ ngày 09/12/2024 – 3/01/2025.**

Lớp Bé E: Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Xoan

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích – yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| 1  2 | **Nuôi dưỡng**  \*Ăn uống    \*Tổ chức giấc ngủ    **Vệ sinh** | - Trẻ được ăn đủ các chất để cơ thể lớn lên và khỏe mạnh.  - Trẻ nhận biết được ích lợi của ăn uống đủ lượng đủ chất với sự phát triển của cơ thể.  - Trẻ có hành vi văn minh lịch sự trong giờ ăn. Biết mời cô mời bạn khi ăn.  - Trẻ biết ăn hết phần cơm của mình.  - Khi ăn không nói chuyện, biết xúc cơm gọn gàng, không làm rơi vãi cơm và biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa.  - Phòng ngủ của trẻ phải có đủ chăn gối, ấm về mùa đông, sạch sẽ yên tĩnh, ít ánh sáng khi trẻ ngủ.  - Trẻ được ngủ đủ giấc  -Luôn giữ sạch vệ sinh răng miệng khi chăm sóc trẻ.   - Khu vệ sinh đủ rộng, thoáng, sạch, đủ nước cho trẻ vệ sinh. | - Tổ chức bữa ăn hàng ngày cho trẻ lớp. Cô cùng trẻ chuẩn bị bàn ghế, lọ giấy ăn, , khăn trải bàn, đĩa đặt khăn ẩm lau tay.  - Trước bữa ăn cô giới thiệu cho trẻ biết các món ăn và lợi ích của các món ăn.  - Nhắc nhở trẻ một số thói quen hành vi văn minh trong khi ăn.  - Trẻ có thói quen tự ăn xong tự lấy nước uống, lấy khăn lau miệng, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trẻ biết đi vệ sinh trước khi ngủ.  - Động viên trẻ ngủ đúng giờ và khi ngủ dậy biết cất chăn, gối đúng vào nơi quy định.  - Phụ huynh nhắc cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ giấy vệ sinh vào nơi quy định. |  |
|  | \*Vệ sinh cá nhân trẻ  \*Vệ sinh môi trường | - Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt khi bẩn, trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Lấy đồ dùng cá nhân của mình đúng ký hiệu riêng.  - Luyện thói quen hành vi văn minh,biết đi vệ sinh đúng nơi quy định ,biết giữ gìn vệ sinh cho bản thân và vệ sinh nơi công cộng. | - Biết xả nước vào bệt sạch sẽ, rửa tay bằng xà phòng sau khi đi vệ sinh.  -Luôn luôn nhắc nhở trẻ bỏ rác đúng nơi quy định và giữ gìn vệ sinh môi trường.Tổ chức cho trẻ vệ sinh môi trường vào thứ 6 hàng tuần. |  |
| 3 | **Chăm sóc sức khỏe**  \*Sức khoẻ  \* Thực hiện cân đo, theo dõi qua biểu đồ tăng trưởng cho trẻ lần 2  \*Phòng bệnh | -Trẻ biết giữ gìn sức khỏe cho bản thân. Biết gọi người lớn khi bị ốm.  -Cô thực hiện cân đo theo dõi sự phát triển của trẻ  - Phòng bệnh khi giao mùa cho trẻ, các bệnh về đường hô hấp. | -Nhắc trẻ khi thấy mệt, nóng hay lạnh…phải nói với người lớn.  - Cô thực hiện cân đo cho trẻ.  - Tuyên truyền cho phụ huynh về các bệnh thường gặp cần tiêm phòng ở độ tuổi này.  - Phối hợp với phụ huynh thực hiện tốt phòng bệnh cho trẻ. |  |
| 4 | **An toàn cho trẻ**  \*Thể lực    \*Tính mạng | - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống, nước vệ sinh cho trẻ.  - Chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh phòng bệnh tốt.  - Đảm bảo an toàn về tính mạng không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ.  -Trẻ được an toàn mọi lúc mọi nơi về thể lực tinh thần.Tạo cho trẻ tâm thế thoải mái khi đến lớp. | - Phụ huynh luôn luôn giám sát trẻ mọi lúc mọi nơi.  - Không sử dụng đồ dùng, đồ chơi không an toàn cho trẻ hoạt động.  - Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp, đặc biệt chú ý khi trẻ hoạt động.  - Nhắc trẻ không được đến chơi những nơi nguy hiểm. |  |